

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2023/DS-ST

Ngày 07-7-2023

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang

Ông Đào Việt Khải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 509/2022/TLST-DS, ngày 10 tháng 10 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2023/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Bích Th, sinh năm 1966 (có mặt)

Cư trú tại: Ấp Đ, xã Ph, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp P, xã M, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Duy T, sinh năm 1988 (có mặt)

Cư trú tại: Ấp P, xã M, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 22/11/2022 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, bà Lê Bích Th trình bày: Vào ngày 15/3/2020 âm lịch, bà có cho bà Huỳnh Thị Ng vay số tiền 75.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 03%/01 tháng, không thỏa thuận thời gian

trả nợ, thỏa thuận lãi đóng hàng tháng, nhưng từ khi vay đến nay bà Huỳnh Thị Ng không đóng lãi và không trả vốn cho bà, khi vay có làm biên nhận nợ ngày 15/3/2020 âm lịch và bà Huỳnh Thị Ng ký tên nhận tiền, bà yêu cầu nhiều lần nhưng bà Ng không trả số nợ trên. Do số nợ trên bà Ng vay để sử dụng chung trong gia đình trước khi ly hôn ông Võ Duy T, nên bà yêu cầu ông Võ Duy T và bà Huỳnh Thị Ng cùng liên đới nghĩa vụ trả cho bà tổng số tiền vốn vay là 75.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 15/3/2020 âm lịch đến ngày xét xử vụ án.

Tại biên bản hòa giải ngày 30/12/2022 của Tòa án và tại phiên tòa, ông Võ Duy T trình bày: Ông và bà Huỳnh Thị Ng là vợ chồng, nhưng đã ly hôn theo quyết định ly hôn số 104/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10/8/2022 của Tòa án. Đối với số nợ của bà Th đúng như bà Th trình bày, đây là nợ chung của ông và bà Ng trước khi ly hôn. Khi ly hôn, ông và bà Ng đã thỏa thuận giao bà Ng có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ trên cho bà Th theo giấy thỏa thuận nợ chung ngày 02/8/2022 mà ông đã nộp cho Tòa án. Nay ông yêu cầu bà Ng có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ trên cho bà Th, ông không đồng ý liên đới trả số nợ trên cho bà Th.

Bà Huỳnh Thị Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Lê Bích Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Bích Th khởi kiện bà Huỳnh Thị Ng và ông Võ Duy T yêu cầu trả số tiền cho vay còn nợ nên đây là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Huỳnh Thị Ng cư trú tại ấp P, xã M, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Huỳnh Thị Ng được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Huỳnh Thị Ng là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét về nội dung tranh chấp: Bà Lê Bích Th yêu cầu bà Huỳnh Thị Ng và ông Võ Duy T trả số tiền nợ vay là 75.000.000 đồng. Ông Võ Duy T không đồng ý liên đới nghĩa vụ trả nợ với bà Huỳnh Thị Ng với lý do đã chia nợ và giao trách nhiệm trả nợ cho bà Huỳnh Thị Ng trước khi ly hôn. Xét thấy, việc ông Võ

Duy T và bà Huỳnh Thị Ng có nợ bà Lê Bích Th 75.000.000 đồng được ông Võ Duy T thừa nhận đây là khoản nợ chung của ông và bà Huỳnh Thị Ng trong thời kỳ hôn nhân theo giấy thỏa thuận nợ chung ngày 02/8/2022 và đúng theo biên nhận nợ mà bà Lê Bích Th cung cấp. Đối với việc thỏa thuận phân chia nợ chung giữa ông Võ Duy T và bà Huỳnh Thị Ng khi ly hôn chưa được sự đồng ý của bà Lê Bích Th, đồng thời ông T và bà Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Bích Th nên buộc ông T và bà Ng liên đới nghĩa vụ trả số nợ chung là 75.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật cho bà Lê Bích Th là có căn cứ chấp nhận.

Tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự quy định: *“Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực”*.

Như vậy, mức lãi suất các đương sự thỏa thuận khi cho vay là 03%/01 tháng là đã vượt quá quy định 20%/năm nên cần điều chỉnh lại lãi suất theo quy định là 20%/năm. Thời gian vi phạm nghĩa vụ đóng lãi là từ ngày vay là ngày 15/3/2020 âm lịch tức ngày 07/4/2020 dương lịch đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 07/7/2023 dương lịch là 03 năm 03 tháng là: $(75.000.000 \times 20\% \times 3,25 \text{ năm}) = 48.750.000$ đồng. Như vậy, tổng tiền vốn và lãi là 123.750.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bà Lê Bích Th không phải chịu án phí và được hoàn lại tiền tạm ứng án phí, bà Huỳnh Thị Ng và ông Võ Duy T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 277 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 463, 466, 468 và 469 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Bích Th. Buộc bà Huỳnh Thị Ng và ông Võ Duy T liên đới nghĩa vụ trả cho bà Lê Bích Th số tiền nợ vay gồm vốn và lãi là 123.750.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Trong đó, ông Võ Duy T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Bích Th 61.875.000 (sáu mươi một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, bà Huỳnh Thị Ng có nghĩa vụ trả cho bà Lê Bích Th 61.875.000 (sáu mươi một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.187.500 đồng, ông Võ Duy T và bà Huỳnh Thị Ng mỗi người phải chịu là 3.093.750 đồng. Bà Lê Bích Th đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.875.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018277 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Lê Bích Th là 1.875.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Lê Bích Th và ông Võ Duy T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Vẹn